

Số: 6102 /KH-UBND

Cam Lâm, ngày 13 tháng 11 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 104-KH/HU, ngày 11/10/2018 của Huyện ủy Cam Lâm thực hiện Chương trình hành động số 23-CTr/TU, ngày 17/7/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa về thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 104-KH/HU, ngày 11/10/2018 của Huyện ủy Cam Lâm triển khai thực hiện Chương trình hành động số 23-CTr/TU, ngày 17/7/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa về thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Căn cứ Kế hoạch số 9096/KH-UBND ngày 06/9/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa triển khai thực hiện Chương trình hành động số 23-CTr/TU, ngày 17/7/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Ủy ban nhân dân huyện Cam Lâm xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 23-CTr/TU, ngày 17/7/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa về thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Đẩy mạnh hoạt động sản xuất công nghiệp theo hướng hiện đại, thân thiện với môi trường, ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp có tiềm năng, lợi thế như: Công nghiệp chế biến; công nghiệp năng lượng sạch; công nghiệp khai thác và một số ngành sản xuất công nghiệp khác phù hợp với phát triển ở địa phương, đồng thời phát triển công nghiệp gắn với quốc phòng, an ninh. Chú

trọng phát triển công nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

- Đẩy mạnh việc hình thành các Cụm công nghiệp, hầu hết các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn phải được đầu tư sản xuất kinh doanh tập trung trong các Cụm công nghiệp.

2. Yêu cầu

- Tổ chức triển khai, quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung Kế hoạch số 104-KH/HU, ngày 11/10/2018 của Huyện ủy Cam Lâm, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về tầm quan trọng về ngành công nghiệp trong sự phát triển kinh tế xã hội của huyện.

- Các ban, ngành, đoàn thể huyện tích cực nghiên cứu, chủ động phối hợp triển khai đồng bộ, kịp thời các giải pháp, chính sách, cơ chế nhằm thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; tham mưu đề xuất các cơ chế, chính sách, giải pháp mới, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và phù hợp điều kiện cụ thể của địa phương.

- Đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, hướng dẫn của các sở, ngành của tỉnh và phân cấp quản lý hiện hành.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy tối đa, tiềm năng lợi thế của huyện, huy động mọi nguồn lực, tạo bước phát triển đột phá về tăng trưởng công nghiệp, trong đó trọng tâm là: Khuyến khích đầu tư cơ sở hạ tầng cụm công nghiệp, phát triển lực lượng lao động kỹ thuật có trình độ cao. Tập trung mạnh vào một số ngành công nghiệp có sức cạnh tranh và tham gia sâu vào chuỗi giá trị của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tổng giá trị sản xuất (tính theo giá cố định 2010), phấn đấu đến năm 2030, tỷ trọng ngành công nghiệp – xây dựng của huyện chiếm khoảng 73% – 75%, trong đó tỷ trọng công nghiệp đạt trên 71%; tỷ lệ giá trị sản phẩm công nghệ cao và sản phẩm ứng dụng công nghệ cao trong tổng giá trị sản xuất công nghiệp đạt trên 45%. Tỷ lệ sản phẩm công nghiệp chế biến đạt bình quân trên 50%/năm.

- Tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng công nghiệp đạt bình quân trên 11%/năm. Trong đó công nghiệp chế biến đạt bình quân trên 20%/năm.

- Xây dựng hoàn thiện kết cấu hạ tầng các cụm công nghiệp như: Cụm công nghiệp Trảng É, cụm công nghiệp Tân Lập và lấp đầy trên 60% diện tích.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên

- Lựa chọn một số ngành công nghiệp để ưu tiên phát triển theo lợi thế của huyện. Giai đoạn đến năm 2030, tập trung ưu tiên phát triển các ngành như: Công nghiệp năng lượng sạch (điện năng lượng mặt trời,...), công nghiệp chế biến nông, lâm sản thực phẩm. Tiếp tục phát triển công nghiệp dệt may, da giày, ưu tiên tập trung vào các khâu tạo giá trị gia tăng gắn với quy trình sản xuất tự động hóa.

- Giai đoạn 2030 – 2045, tập trung ưu tiên phát triển công nghiệp công nghệ thông tin và viễn thông; công nghệ kỹ thuật số, tự động hóa, vật liệu mới.

2. Tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển công nghiệp

- Rà soát, đề xuất rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký mới, điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đầu tư, giao đất, cho thuê đất. Thực hiện tốt cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” để giải quyết nhanh chóng, thuận tiện cho các nhà đầu tư.

- Tạo môi trường đầu tư thông thoáng, xúc tiến, kêu gọi thu hút các nhà đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư có năng lực, có công nghệ cao sản xuất sản phẩm và hàng hóa xuất khẩu.

- Tạo điều kiện thuận lợi, áp dụng các chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận tài chính, tín dụng đối với các doanh nghiệp công nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Phát triển các loại hình và phương thức kinh doanh thương mại hiện đại; thực thi Chương trình xúc tiến thương mại của Trung ương, của Tỉnh đối với các sản phẩm của công nghiệp.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường. Phối hợp đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực công nghiệp, bảo đảm môi trường sản xuất kinh doanh lành mạnh.

- Đề xuất xây dựng chính sách hỗ trợ về phát triển các cụm công nghiệp, nhằm khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng các cụm công nghiệp. Đẩy mạnh hỗ trợ phát triển cơ sở công nghiệp nông thôn thông qua hoạt động khuyến công góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động tại địa bàn nông thôn.

3. Chính sách phát triển doanh nghiệp công nghiệp

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình hành động số 15-CTr/TU, ngày 17/10/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII để phát triển các doanh nghiệp tư nhân thật sự trở thành động lực quan trọng cho phát triển công nghiệp của huyện.

- Khuyến khích phát triển các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa, các doanh nghiệp hỗ trợ thuộc mọi thành phần kinh tế. Khuyến khích hình thành và phát triển các hệ thống các doanh nghiệp dịch vụ tư vấn phát triển công nghiệp.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư các doanh nghiệp nước ngoài vào các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo. Ưu tiên các dự án sử dụng công nghệ “cao, mới, sạch, tiết kiệm”, có cam kết chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực tại chỗ.

4. Phát triển nguồn nhân lực cho công nghiệp

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển nhân lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 – 2020, với mục tiêu đến năm 2020 cơ bản đáp ứng đủ số lượng, đảm bảo về chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung, của huyện nói riêng.

- Khuyến khích các doanh nghiệp tự tổ chức đào tạo, đào tạo lại nhân lực bằng các hình thức nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí.

- Đề xuất, kiến nghị các ngành chức năng của tỉnh xây dựng cơ chế, chính sách ưu tiên, tập trung phát triển, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, doanh nhân, lao động có tay nghề cao. Chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn nhằm tạo việc làm, tăng thu nhập của lao động nông thôn; góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn.

5. Chính sách phát triển về khoa học và công nghệ

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu ứng dụng các thiết bị công nghệ tiên tiến; khuyến khích các doanh nghiệp công nghiệp đặt hàng với các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp công nghiệp tiếp cận được các nguồn vốn đầu tư để có doanh nghiệp ứng dụng công nghệ tiên tiến, tạo ra các sản phẩm mang tính cạnh tranh cao.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình như: Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2020, chương trình quốc gia nâng cao năng suất và chất lượng hàng hóa sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020; Đề án ứng dụng khoa học và công nghệ trong quá trình tái cơ cấu ngành công thương sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, các doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học – công nghệ vào sản xuất kinh doanh, xác định doanh nghiệp là lực lượng quan trọng và là trung tâm phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ. Tăng cường hợp tác trong nghiên cứu ứng dụng công nghệ, mua bán chuyển giao các sản phẩm công nghệ.

- Khuyến khích hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý tiêu chuẩn quốc tế: ISO, HACCP, TQM, tiêu chuẩn về trách

nhệm xã hội SA 8000... thực hiện đăng ký bảo hộ thương hiệu, nhãn mác sản phẩm và quyền sở hữu công nghiệp phục vụ cho quá trình hội nhập.

6. Chính sách về quản lý

- Tăng cường sự quan tâm và chỉ đạo của huyện đối với phát triển sản xuất công nghiệp. Nâng cao vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước, thực hiện cải cách hành chính theo hướng hỗ trợ mạnh mẽ cho doanh nghiệp như: Tập trung giải quyết khó khăn cho doanh nghiệp, tạo môi trường sản xuất kinh doanh bình đẳng, thông thoáng đối với các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

- Tăng cường phối hợp quản lý, kiểm soát chất lượng sản phẩm, quyền sở hữu công nghiệp, giám sát việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của các doanh nghiệp, tạo sự công bằng, thu hút được các nhà đầu tư, sản xuất kinh doanh chân chính và phát triển theo quy hoạch.

- Tập trung triển khai công tác quy hoạch, kế hoạch, đảm bảo quy hoạch phát triển công nghiệp của Huyện, của Tỉnh, là cơ sở quan trọng cho mọi cấp, ngành, doanh nghiệp định hướng phát triển, lựa chọn dự án đầu tư sản xuất và xây dựng kế hoạch phát triển cụ thể hàng năm.

- Thường xuyên giám sát, đôn đốc các đơn vị đang thực hiện đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp thực hiện đúng tiến độ đề ra, nhất là trong lĩnh vực đầu tư các công trình trọng điểm trên địa bàn huyện.

7. Chính sách hợp tác liên kết vùng và phối hợp phát triển

Phát huy lợi thế của huyện về vị trí địa lý và tiềm năng để thúc đẩy công nghiệp phát triển. Phối hợp chặt chẽ, tận dụng tối đa lợi thế về liên kết vùng để đẩy nhanh phát triển công nghiệp của huyện, làm động lực thúc đẩy sự phát triển chung của tỉnh. Đồng thời chủ động hợp tác xây dựng và triển khai những chương trình phát triển công nghiệp công nghệ cao thích hợp với huyện, vùng như: Công nghệ phần mềm, công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, công nghệ chế biến thực phẩm,....

8. Chính sách khai thác tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường

- Triển khai thực hiện quản lý, cấp phép khai thác khoáng sản theo quy hoạch được duyệt. Tạo điều kiện, hỗ trợ các Công ty, Doanh nghiệp đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản áp dụng công nghệ hiện đại, tiết kiệm, bảo vệ môi trường và mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội bền vững.

- Khuyến khích các dự án đầu tư sử dụng tiết kiệm năng lượng, tài nguyên và bảo vệ môi trường gắn với tăng trưởng công nghiệp. Quy định rõ trách nhiệm bảo vệ môi trường của các cơ sở công nghiệp, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Khuyến khích phát triển các cơ sở công nghiệp môi trường, đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường.

- Đối với các cụm công nghiệp phải xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung có công nghệ tiên tiến hiện đại. Thường xuyên giám sát môi trường đối với

các cụm công nghiệp, các cơ sở sản xuất, đồng thời xử lý kịp thời đối với các doanh nghiệp vi phạm về môi trường.

- Di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư tập trung vào các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện.

9. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong xây dựng và triển khai thực hiện chính sách phát triển công nghiệp

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền về vai trò và nội dung của chính sách công nghiệp trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Xác định việc xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách công nghiệp là một trong những nội dung lãnh đạo quan trọng của các cấp ủy Đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các ban ngành, đoàn thể và UBND các xã, thị trấn.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực công nghiệp.

- Mở rộng sự tham gia thiết thực có hiệu quả của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp, các đối tượng chịu tác động của chính sách vào quá trình hoạch định, giám sát thực thi chính sách công nghiệp.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

a) Lĩnh vực Công thương

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế, chính sách, các giải pháp về phát triển công nghiệp.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện đề xuất UBND tỉnh Khánh Hòa xây dựng danh mục và chính sách hỗ trợ và phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên; ngành công nghiệp hỗ trợ phát triển có lợi thế của huyện.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện triển khai các chương trình hợp tác, liên kết trong và ngoài tỉnh về phát triển công nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn, phổ biến Hiệp định thương mại, các rào cản kỹ thuật, thương mại do UBND tỉnh tổ chức.

b) Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện triển khai các nhóm giải pháp thúc đẩy các hoạt động Khoa học và Công nghệ, đặc biệt là hoạt động ứng dụng Khoa học và Công nghệ phục vụ cho phát triển sản xuất kinh doanh, phát triển công nghiệp.

- Phối hợp triển khai các giải pháp phát triển thị trường công nghệ, thiết bị nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, tiếp cận công nghệ mới, thiết bị mới.

2. Phòng Tài chính và Kế hoạch

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, cập nhật tham mưu UBND huyện đề xuất cơ chế, chính sách về khuyến khích đầu tư về phát triển công nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát cân đối nguồn vốn đầu tư ngắn hạn, dài hạn cho phát triển công nghiệp địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện xây dựng dự toán hàng năm, trình UBND tỉnh hỗ trợ vốn phát triển công nghiệp của địa phương theo các chế độ chính sách quy định của Trung ương, của Tỉnh.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, đôn đốc các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện Cam Lâm tuân thủ đúng các nội dung về báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được cơ quan nhà nước thẩm quyền phê duyệt; theo dõi tình hình môi trường ở các khu, cụm công nghiệp.

- Tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường vào các cụm công nghiệp; tổ chức thanh tra, kiểm tra các yếu tố gây ô nhiễm môi trường ở các doanh nghiệp công nghiệp.

4. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện các Đề án trên lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu phát triển nhân lực khu vực sản xuất kinh doanh, trong đó có phát triển nhân lực ngành công nghiệp.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp rà soát tham mưu UBND huyện đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh các chương trình đào tạo nhân lực theo hướng chương trình đào tạo gắn với nhu cầu xã hội và doanh nghiệp.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn, Đài truyền thanh – Truyền hình Cam Lâm, Cổng Thông tin điện tử huyện tuyên truyền nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội về khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong phát triển công nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện các giải pháp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước; có cơ chế khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong phát triển công nghiệp.

6. Phòng Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện chương trình phát triển nguồn nhân lực của huyện, thực hiện giải pháp phát triển nguồn nhân lực cho công nghiệp, tổng hợp trong chương trình phát triển nguồn nhân lực của huyện.

7. Các phòng, ban có liên quan và UBND các xã, thị trấn

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công theo quy định, cụ thể hóa nhiệm vụ giải pháp thực hiện Kế hoạch này vào kế hoạch hoạt động của từng cơ quan, đơn vị để thực hiện.

- Tuyên truyền, phổ biến, triển khai có hiệu quả các chính sách, chương trình, đề án phát triển công nghiệp đến các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp tại địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ các nhiệm vụ và giải pháp của kế hoạch và các nhiệm vụ được phân công, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch để chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung theo Kế hoạch; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi về UBND huyện (thông qua Phòng Kinh tế và Hạ tầng Cam Lâm) trước ngày 25 tháng 11 hàng năm.

Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi bổ sung nội dung của kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan có liên quan gửi văn bản về UBND huyện Cam Lâm (thông qua Phòng Kinh tế và Hạ tầng) để chỉnh sửa, bổ sung.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh KH (b/c);
- Sở Công thương KH (b/c);
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND&UBND huyện;
- TT. UBND TTQ VN huyện;
- Các Ban ngành, Đoàn thể huyện;
- Đài Truyền thanh – Truyền hình Cam Lâm;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Hảo